

Số: 103/2026/QĐST-HNGĐ

Cần Thơ, ngày 13 tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 43/2026/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 01 năm 2026, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Trương Thị N, sinh năm 1988.

Số căn cước công dân: 093188004647; cấp ngày 17/06/2023; Nơi cấp: Cục C06.

Địa chỉ: khu vực 4, phường Vị Thanh, thành phố Cần Thơ.

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Như G, sinh năm 1984.

Số căn cước công dân: 093084008271; cấp ngày 23/08/2024; Nơi cấp: Bộ Công an.

Địa chỉ: khu vực 4, phường Vị Thanh, thành phố Cần Thơ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 02 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 02 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trương Thị N và anh Nguyễn Như G.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Nguyễn Như G đồng ý giao con chung tên Nguyễn Huy L (giới tính: Nam), sinh ngày 16/10/2014 cho chị Trương Thị N được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Nguyễn Như G đồng ý có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng, cấp dưỡng hàng tháng cho đến khi cháu Nguyễn Huy L tròn 18 tuổi, thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 05/02/2026. Anh Nguyễn Như G có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không sống chung với mình mà không ai được quyền cản trở.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng và án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng, chị Trương Thị N tự nguyện chịu toàn bộ. Chuyển 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí chị Trương Thị N đã nộp theo biên lai thu số 0001285 ngày 19/01/2026 tại Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ thành án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND khu vực 11 – Cần Thơ;
- Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ;
- UBND phường Vị Thanh, TP Cần Thơ;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP Tòa án.

THẨM PHÁN

Phan Như Nguyễn